

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2020/DS-PT

Ngày 16-9-2020

V/v tranh chấp về bồi thường thiệt
hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị
xâm phạm.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thùy

Các Thẩm phán:

Ông Phạm Văn Tuệ

Ông Lê Xuân Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 38/2020/TLPT-DS ngày 31 tháng 8 năm 2020 về tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 02/2020/DS-ST ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 69/2020/QĐ-PT ngày 01 tháng 9 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Vi Thị Y; cư trú tại: Thôn C, xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Xuân D; cư trú tại: Thôn C, xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Văn T; cư trú tại: Thôn C, xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- *Người kháng cáo:* Anh Nguyễn Xuân D là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và Bản án dân sự sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 19 tháng 8 năm 2019, chị Vi Thị Y đang ngồi tại quán nước của bà Ma Thị N, địa chỉ Thôn C, xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì anh Nguyễn Xuân D đi xe mô tô đến; anh Nguyễn Xuân D hỏi chị Vi Thị Y việc chị Vi Thị Y đã đăng tải một dòng trạng thái lên Facebook của chị, có nội dung mà anh Nguyễn Xuân D cho rằng chị Vi Thị Y nói xấu vợ chồng anh. Vì vậy, hai bên lời qua tiếng lại; anh Nguyễn Xuân D dùng tay tát vào mặt chị Vi Thị Y, hai bên giằng co làm chị Vi Thị Y ngã ra đường. Sự việc được bà Ma Thị N can ngăn, chị Vi Thị Y được người nhà đưa đến Trung tâm y tế huyện C để khám và điều trị từ ngày 19-8-2019 đến ngày 21-8-2019; do có dấu hiệu dọa sảy thai (thai 17 tuần) nên chị Vi Thị Y tiếp tục điều trị tại Bệnh viện Đ tỉnh Lạng Sơn từ ngày 21-8-2019 đến ngày 28-8-2019 thì ra viện và được bác sỹ chỉ định nghỉ ngơi 20 ngày sau khi ra viện.

Ngày 18-5-2020, chị Vi Thị Y có đơn khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Xuân D bồi thường tổng số tiền là 18.943.000 đồng bao gồm các khoản:

- Tiền viện phí có hóa đơn: 443.000 đồng;
- Tiền mất thu nhập của chị trong 09 năm viện là 1.800.000 đồng;
- Tiền thuê xe taxi lượt đi, lượt về: 900.000 đồng.
- Tiền mất thu nhập của người phục vụ trong thời gian nằm viện là 1.800.000 đồng;
- Tiền mất thu nhập của chị trong thời gian 20 ngày nghỉ dưỡng theo sự chỉ định của bác sỹ là 4.000.000 đồng;
- Tiền bồi thường danh dự, nhân phẩm, sức khỏe bị xâm phạm là 10.000.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, chị Vi Thị Y thay đổi yêu cầu khởi kiện, cụ thể: Chị Vi Thị Y yêu cầu anh Nguyễn Xuân D bồi thường các khoản chi phí bao gồm tiền viện phí, tiền mất thu nhập của chị và người chăm sóc chị, tiền bồi thường tổn thất tinh thần, với tổng số tiền là 10.000.000 đồng; không yêu cầu anh Nguyễn Xuân D bồi thường chi phí tiền xe đi viện (lượt đi và lượt về) và khoản tiền bồi thường thiệt hại về danh dự, nhân phẩm.

Anh Nguyễn Xuân D trình bày: Do chị Vi Thị Y đăng tải thông tin bôi xấu gia đình anh lên mạng xã hội Facebook nên ngày 19-8-2019 anh có tìm và gặp chị Vi Thị Y tại quán nhà bà Ma Thị N, tại đây anh và chị Vi Thị Y đã xảy ra xô xát. Do chị Vi Thị Y cũng có một phần lỗi nên anh chỉ chấp nhận bồi thường cho chị Vi Thị Y 2.000.000 đồng.

Với những nội dung như trên, Bản án dân sự sơ thẩm số 02/2020/DS-ST ngày 28-7-2020 và Quyết định sửa chữa bổ sung Bản án số 09/2000 ngày 31-8-2000 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã căn cứ vào các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự; khoản 6 Điều 26; khoản 1 Điều 147; khoản 1 Điều 228, khoản 2 Điều 229, khoản 2 Điều 244, các Điều 266, 271, 272, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vi Thị Y đối với anh Nguyễn Xuân D.

Buộc anh Nguyễn Xuân D phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho chị Vi Thị Y với tổng số tiền 9.450.000 (chín triệu bốn trăm năm mươi nghìn) đồng;

Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu bồi thường tiền thuê xe ô tô đi điều trị và yêu cầu bồi thường danh dự, nhân phẩm của chị Vi Thị Y đối với anh Nguyễn Xuân D.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về nghĩa vụ chịu lãi suất chậm trả của người phải thi hành án, nghĩa vụ chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo của đương sự.

Trong thời hạn luật định, ngày 05-8-2020, bị đơn anh Nguyễn Xuân D có đơn kháng cáo Bản án dân sự sơ thẩm số 02/2020/DS-ST ngày 28-7-2020 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn; yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét, giải quyết theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vi Thị Y.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, cụ thể: Anh Nguyễn Xuân D có trách nhiệm bồi thường cho chị Vi Thị Y các khoản gồm chi phí khám, chữa, phục hồi sức khỏe; thu nhập thực tế bị mất của người bị thiệt hại và người chăm sóc, phục vụ người bị thiệt hại; tiền bồi dưỡng sức khỏe sau khi ra viện, tiền bồi thường tổn thất về tinh thần, với tổng số tiền là 7.000.000 (bảy triệu) đồng; đề nghị Hội đồng xét xử công nhận nội dung thỏa thuận nói trên.

Ý kiến của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Về nội dung: Chị Vi Thị Y và anh Nguyễn Xuân D đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án. Nội dung thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 300 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, sửa Bản án sơ thẩm, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Văn T đã được Tòa án triệu tập tham gia tố tụng nhưng vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 296 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Văn T.

[2] Về nội dung vụ án: Khoảng 16 giờ ngày 19 tháng 8 năm 2019, chị Vi Thị Y và anh Nguyễn Xuân D xảy ra va chạm, xô xát dẫn đến chị Vi Thị Y bị động thai được người nhà đưa đến Trung tâm y tế huyện C để khám và điều trị từ ngày 19-8-2019 đến ngày 21-8-2019; tiếp tục điều trị tại Bệnh viện Đ tỉnh Lạng Sơn từ ngày 21-8-2019 đến ngày 28-8-2019 thì ra viện. Vì vậy, Tòa án cấp

sơ buộc anh Nguyễn Xuân D có trách nhiệm bồi thường cho chị Vi Thị Y là có căn cứ.

[2] Không đồng ý với kết quả xét xử sơ thẩm, anh Nguyễn Xuân D có đơn kháng cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, chị Vi Thị Y và anh Nguyễn Xuân D thống nhất thỏa thuận: Anh Nguyễn Xuân D có trách nhiệm bồi thường cho chị Vi Thị Y các khoản chi phí khám, chữa, phục hồi sức khỏe; thu nhập thực tế bị mất của người bị thiệt hại và người chăm sóc, phục vụ người bị thiệt hại; tiền bồi dưỡng sức khỏe sau khi ra viện, tiền bồi thường tổn thất về tinh thần, với tổng số tiền là 7.000.000 (bảy triệu) đồng.

[3] Xét thấy, việc thỏa thuận giữa các đương sự là tự nguyện, nội dung thỏa thuận không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có cơ sở. Hội đồng xét xử, căn cứ khoản 2 Điều 5 và Điều 300 của Bộ luật Tố tụng dân sự sửa Bản án dân sự sơ thẩm, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[4] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 300 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 3 Điều 24, khoản 2 Điều 26, khoản 5 Điều 29 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, án phí dân sự sơ thẩm được xác định lại theo nội dung thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa phúc thẩm, do đó anh Nguyễn Xuân D phải chịu án phí dân sự có giá ngạch tương ứng với số tiền phải bồi thường. Đối với án phí dân sự phúc thẩm, do bản án sơ thẩm bị sửa theo thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa nên người kháng cáo là anh Nguyễn Xuân D phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

[5] Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 5, Điều 300 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 584; khoản 1, khoản 4 Điều 585; khoản 1 Điều 586; khoản 1, khoản 2 Điều 590; Điều 357; Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 24, khoản 2 Điều 26, khoản 5 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 02/2020/DT-ST ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn; công nhận sự thỏa thuận giữa chị Vi Thị Y và anh Nguyễn Xuân D, cụ thể:

1. Trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Anh Nguyễn Xuân D có trách nhiệm bồi thường cho chị Vi Thị Y các khoản chi phí khám, chữa, phục hồi sức khỏe; thu nhập thực tế bị mất của người bị thiệt hại và người chăm sóc, phục vụ người bị thiệt hại; tiền bồi dưỡng sức khỏe sau khi ra viện; với tổng số tiền là 7.000.000 (bảy triệu) đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền phải thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả được quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu bồi thường tiền thuê xe ô tô đi điều trị và yêu cầu bồi thường danh dự, nhân phẩm của chị Vi Thị Y đối với anh Nguyễn Xuân D.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm:

Anh Nguyễn Xuân D phải chịu 350.000 (ba trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự phúc thẩm; tổng cộng là 650.000 (sáu trăm năm mươi nghìn) đồng; được trừ vào 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí phúc thẩm mà anh Nguyễn Xuân D đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0000391, ngày 10 tháng 8 năm 2020 tại Chi cục T huyện C, tỉnh Lạng Sơn; anh Nguyễn Xuân D còn phải nộp 350.000 (ba trăm năm mươi nghìn) đồng; sung Ngân sách Nhà nước.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án dân sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Tổ HCTP; Phòng KTNV&THA;
- TAND huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- CC T huyện C, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa Dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh Thùy